













## MAKING A POPSICLE

Name: 

## I. Read and tick. (Đọc và tích đáp án đúng)

1.		plastic		2.		freeze	
3.		coconut		4.		popsicle	
5.		pour		6.		wear	

## II. Look and match. (Nhìn tranh và ghép đáp án).

1.		sit
2.		juice
3.		popsicle

4.



**pour**

5.



**eat**

6.



**wear**

### III. Listen and number ( nghe và đánh số).



He reads books for three hours.



They watch TV for two hours.



It plays with the ball for one hour.



My dad runs for thirty minutes.